|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Description: 120px-Logo-hcmut.svg.png | Trường Đại Học Bách Khoa – ĐHQG TP.HCM  Khoa Khoa học và Kỹ thuật Máy tính | **PHIẾU ĐÁNH GIÁ**  **LUẬN VĂN/ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP** |
|  | Học kỳ: ……, Năm học: ……….-………. |

**Thành viên Hội đồng**: ……………………………………………………..……………...…….………………..

Tên đề tài: ………………………………………………………….……………..…………….………………….

Tên sinh viên: ……………………………………………………….………………….……….…………………

Mã số sinh viên: ………………………………………………………………………………..………………….

| **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm đánh giá** |
| --- | --- |
| **I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC** | *(Tối đa 70 điểm)* |
| **Câu 1.** ***Đánh giá kết quả đạt được so với nhiệm vụ của đề tài đặt ra***   1. Kết quả chỉ đáp ứng một phần nhỏ nhiệm vụ của đề tài với khối lượng công việc dưới 50%. **(0≤Điểm10)** 2. Kết quả đáp ứng phần nhiệm vụ cơ bản của đề tài đặt ra với khối lượng công việc từ 50% đến 70%. **(10Điểm35)** 3. Kết quả đáp ứng phần lớn nhiệm vụ chính của đề tài đặt ra với khối lượng công việc từ 70% đến 95%. **(35Điểm47)** 4. Kết quả đáp ứng đầy đủ nhiệm vụ của đề tài đặt ra với khối lượng công việc trên 95%. **(47Điểm50)** | *(Tối đa 50 điểm)* |
| **Câu 2.** ***Đánh giá việc nhận diện các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất***   1. Sinh viên không nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất. **(0Điểm1)** 2. Sinh viên nêu được một vài lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về một vài khía cạnh nhất định nhưng không có minh chứng cụ thể. **(1Điểm3)** 3. Sinh viên nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về một vài khía cạnh nhất định và có kèm theo minh chứng cụ thể. **(3Điểm4)** 4. Sinh viên nêu được các lợi ích thực tế của giải pháp được đề xuất về các khía cạnh một cách toàn diện và có kèm theo đầy đủ các minh chứng cụ thể. **(4Điểm5)** | *(Tối đa 5 điểm)* |
| **Câu 3.** ***Đánh giá về những giải pháp được đề xuất để giải quyết vấn đề***   1. Sinh viên nêu ra một giải pháp nhưng không biết ưu và nhược điểm. **(0Điểm1)** 2. Sinh viên nêu ra một giải pháp, và phân tích ưu và nhược điểm. **(1Điểm3)** 3. Sinh viên đưa ra nhiều giải pháp để giải quyết bài toán, có biện luận lựa chọn giải pháp nhưng chưa hợp lý. **(3Điểm4)** 4. Sinh viên đưa ra nhiều giải pháp để giải quyết bài toán, đồng thời nêu rõ lý do và biện luận đúng, rõ ràng tại sao lựa chọn giải pháp đó. **(4Điểm5)** | *(Tối đa 5 điểm)* |
| **Câu 4.** ***Đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài (mô hình, chương trình, hệ thống, …)***   1. Sinh viên không thực hiện đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài. **(0Điểm1)** 2. Sinh viên trình bày phần đánh giá cho đề tài nhưng chưa đánh giá cho sản phẩm đạt được của đề tài. **(1Điểm5)** 3. Sinh viên đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài, ví dụ: bằng kỹ thuật kiểm tra chuyên môn hoặc làm thí nghiệm, nhưng không phù hợp với các yêu cầu của đề tài. **(5Điểm9)** 4. Sinh viên đánh giá sản phẩm đạt được của đề tài, ví dụ: bằng kỹ thuật kiểm tra chuyên môn hoặc làm thí nghiệm, phù hợp với các yêu cầu của đề tài. **(9Điểm10)** | *(Tối đa 10 điểm)* |
| **II. ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG CỦA SINH VIÊN** | *(Tối đa 30 điểm)* |
| **Câu 5.** ***Nội dung slide thuyết trình của sinh viên***   1. Nội dung slide sơ sài, rời rạc, không rõ ràng. **(0Điểm1)** 2. Nội dung slide được tổ chức hợp lý nhưng có một số lỗi trình bày về chính tả, hình ảnh hay bảng biểu được sử dụng minh họa không phù hợp. **(1Điểm5)** 3. Nội dụng slide tốt, được tổ chức hợp lý, có hình ảnh và bảng biểu minh họa phù hợp nhưng chưa sinh động. **(5Điểm9)** 4. Nội dung slide tốt, được tổ chức hợp lý, có hình ảnh và bảng biểu minh họa sáng tạo và sinh động. **(9Điểm10)** | *(Tối đa 10 điểm)* |
| **Câu 6.** ***Khả năng thuyết trình của sinh viên***   1. Sinh viên trình bày không đầy đủ nội dung, không rõ ràng, gây khó hiểu. **(0Điểm1)** 2. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, nhưng thiếu tự tin, không thu hút, hay thường bị ngắt quãng. **(1Điểm5)** 3. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, tự tin, nhưng có ngắt quãng hay không quản lý tốt quỹ thời gian. **(5Điểm<9)** 4. Sinh viên trình bày đầy đủ nội dung, tự tin, cuốn hút người nghe, và quản lý tốt quỹ thời gian. **(9Điểm10)** | *(Tối đa 10 điểm)* |
| **Câu 7.** ***Trả lời các câu hỏi phản biện trước hội đồng***   1. Sinh viên không trả lời được các câu hỏi phản biện trước hội đồng. **(0Điểm1)** 2. Sinh viên trả lời được một vài câu hỏi phản biện trước hội đồng nhưng thiếu minh chứng. **(1Điểm5)** 3. Sinh viên trả lời được hầu hết các câu hỏi phản biện trước hội đồng, có minh chứng nhưng chưa đầy đủ. **(5Điểm9)** 4. Sinh viên trả lời được tất cả các câu hỏi phản biện trước hội đồng, có minh chứng phù hợp và đầy đủ. **(9Điểm10)** | *(Tối đa 10 điểm)* |
| **Điểm thưởng** *(nếu có, ghi rõ lý do của điểm thưởng, ví dụ: có bài báo khoa học, đạt giải thưởng về học thuật, …)*:……………………………………………………………………………………… | *(Tối đa 10 điểm)* |
| **TỔNG ĐIỂM (nếu tổng điểm lớn hơn 100 điểm, thì tổng điểm sẽ là 100 điểm):** |  |

Nếu Thầy/Cô có góp ý cho biểu mẫu này thì Thầy/Cô vui lòng ghi chú lại. Khoa trân trọng cảm ơn các góp ý của Thầy/Cô!

|  |
| --- |
| **GÓP Ý:** ……………………………………………………………………………………………………………………...  .……………………………………………………………………………………………………………………...............  .……………………………………………………………………………………………………………………............... |

*Tp.HCM, ngày ……… tháng ……... năm ………*

**Thành viên Hội đồng**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*